

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỸ LỘC
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2022/HS-ST

Ngày 29/6/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ LỘC, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: ông Trần Đức Cường.

Các Hội thẩm Nhân dân:

Ông Lê Đức Quynh.

Bà Trần Thị Thu Thủy.

- Thư ký phiên tòa: bà Bùi Thị Huyền Thương, là Thẩm tra viên của Tòa án Nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện Kiểm sát Nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: bà Trần Thị Huyền Trang, là Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2022, tại Tòa án Nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2022/TLST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 16/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2022, đối với:

Bị cáo Lê Văn M, sinh năm 1962, tại huyện L, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: thôn H, xã M, huyện L, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: tự do; trình độ văn hóa: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn H và bà Trần Thị M (đều đã chết); có vợ tên là Trần Thị H và 02 con, con lớn sinh năm 1988, con nhỏ sinh năm 1990; tiền án: không; tiền án: không; nhân thân:

- Ngày 31 tháng 12 năm 2007, bị Tòa án Nhân dân huyện L, tỉnh Nam Định xử phạt 06 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy.

- Ngày 14 tháng 8 năm 2017, bị Tòa án Nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định xử phạt 27 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bị bắt tạm giữ ngày 10 tháng 3 năm 2022, đến ngày 16 tháng 3 năm 2022 chuyển tạm giam; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Trần Thị N, là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nam Định.

- *Người làm chứng:*

Anh Nguyễn Văn L, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 10 tháng 3 năm 2022, tổ công tác Công an huyện Vụ Bản đang làm nhiệm vụ tại khu vực thôn N, xã T, huyện B, tỉnh Nam Định thì phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Văn L, sinh năm 1999 trú tại thôn B, xã M, huyện L, tỉnh Nam Định đi bộ trên đường có biểu hiện nghi vấn, tiến hành kiểm tra và thu giữ ở tay trái của L 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng L khai là ma túy vừa mua của bị cáo Lê Văn M với giá 200.000 đồng, để sử dụng. Tổ công tác đã đưa L về trụ sở Công an xã T, huyện B, tỉnh Nam Định lập biên bản phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng là gói giấy bạc màu trắng (ký hiệu là M1) và 01 chiếc bật lửa ga màu đỏ.

Cơ quan điều tra Công an huyện Vụ Bản phối hợp với Công an xã M, huyện L, tỉnh Nam Định đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của bị cáo Lê Văn M tại thôn H, xã M phát hiện và thu giữ trong ngăn kéo bàn học kê giáp tường phía đông phòng ngủ trên tầng hai 01 gói nhỏ có đặc điểm vỏ ngoài là giấy bạc màu trắng, mặt trong màu vàng bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng; 01 gói ni lông màu trắng kích thước (4x8)cm bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng, bị cáo khai là ma túy mua ngày 10 tháng 3 năm 2022 ở khu vực chợ 5 tầng thành phố N với giá 1.200.000 đồng mục đích là để bán kiếm lời (ký hiệu là M2). Ngoài ra, còn thu giữ tại túi quần bị cáo đang mặc số tiền 200.000 đồng, bị cáo khai đây là số tiền vừa bán ma túy cho L. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vụ Bản đã ra lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với bị cáo M về hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

Kết luận giám định số: 381/GĐKTHS ngày 11 tháng 3 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 01 gói nhỏ vỏ ngoài là lớp giấy bạc màu trắng, trong phong bì thư được niêm phong (ký hiệu M1) gửi giám định là ma túy. Loại ma túy: Heroin. Tổng khối lượng mẫu: 0,023 gam.

Kết luận giám định số: 382/GĐKTHS ngày 11 tháng 3 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 01 gói nhỏ vỏ ngoài là lớp giấy bạc màu trắng và trong 01 túi ni lông màu trắng kích thước (4x8)cm, trong phong bì thư được niêm phong (ký hiệu M2) gửi giám định là ma túy. Loại ma túy: heroin. Tổng khối lượng mẫu: 0,521 gam.

Đối với Nguyễn Văn L là người mua 0,023 gam heroin của bị cáo M để sử dụng, khối lượng chưa đến mức xử lý bằng pháp luật hình sự về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, mặt khác L chưa có tiền án, tiền sự về ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vụ Bản đã xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền đối với L về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Đối với người đàn ông bán heroin, bị cáo M không biết tên, tuổi, địa chỉ nên cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, làm rõ.

Ngày 11 tháng 3 năm 2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vụ Bản đã chuyển hồ sơ vụ án cùng vật chứng và bị cáo M cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Lộc để điều tra theo thẩm quyền.

Bản cáo trạng số: 20/CT-VKS-ML ngày 01 tháng 6 năm 2022, Viện Kiểm sát Nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định đã truy tố bị cáo Lê Văn M về tội “mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm phát hiện tội phạm quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo M khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng của viện kiểm sát đã truy tố. Viện Kiểm sát Nhân dân huyện Mỹ Lộc giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo M phạm tội “mua bán trái phép chất ma túy”. Về trách nhiệm hình sự: căn cứ vào khoản 1 và khoản 5 Điều 251, các điểm s và t khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự (là bị cáo có thời gian tham gia quân đội, bố của bị cáo là người có công với cách mạng, gia đình của bị cáo có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn) xử phạt bị cáo từ 27 tháng đến 30 tháng tù. Về hình phạt bổ sung: phạt tiền đối với bị cáo từ 05 triệu đến 07 triệu đồng. Về xử lý vật chứng của vụ án: căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu, tiêu hủy số ma túy đã thu giữ và tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 200.000 đồng.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; các điểm s và t khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo

mức hình phạt thấp nhất theo đề nghị của Viện kiểm sát; miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền vì bị cáo có hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn.

Bị cáo nói lời sau cùng là đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra, điều tra viên, Viện Kiểm sát Nhân dân huyện Mỹ Lộc, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đối với người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có lời khai của họ, được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Lê Văn M: Lời khai bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, biên bản nhận dạng, kết luận giám định về chất ma túy, lời khai của người làm chứng cũng như toàn bộ lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra. Từ các tình tiết, chứng cứ nêu trên đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 14 giờ 30 phút ngày 10 tháng 3 năm 2022, tại nhà ở của mình ở thôn H, xã M, huyện L, tỉnh Nam Định, bị cáo M đã có hành vi bán 0,023 gam heroin cho Nguyễn Văn L và tàng trữ trái phép 0,521 gam heroin với mục đích để bán kiếm lời thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định phát hiện bắt giữ. Tổng số heroin bị cáo M mua bán trái phép là 0,544 gam. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự. Như vậy, hành vi của bị cáo M đã đủ yếu tố cấu thành tội “mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng mà Viện Kiểm sát Nhân dân huyện Mỹ Lộc truy tố là có căn cứ.

[3] Về tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội: Tệ nạn ma túy đang là hiểm họa của nhân loại bị xã hội lên án và loại trừ. Việc mua bán trái phép chất ma túy ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội. Hành vi mua bán trái phép chất

ma túy là xâm phạm đến khách thể được luật hình sự bảo vệ, đó là quyền quản lý độc quyền về các chất ma túy của Nhà nước.

[4] Về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm phát hiện tội phạm nên được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s và t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo có hơn 04 năm tham gia quân đội, bố của bị cáo là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng nhiều Huân chương, gia đình của bị cáo có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn nên bị cáo còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về nhân thân của bị cáo đã 02 lần bị Tòa án xét xử về các hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy và đã phải chịu mức hình phạt nghiêm khắc nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống.

Từ nhận định trên, xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù giam để tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo M mua bán trái phép chất ma túy do vậy cần áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Số ma túy thu giữ sau khi được giám định tại Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận là heroin là vật cấm tàng trữ, lưu hành và 01 chiếc bật lửa ga màu đỏ là vật không có giá trị nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Số tiền 200.000 đồng là tiền thu lợi bất chính từ việc mua bán ma túy nên cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

[7] Về án phí: Bị cáo M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Văn M phạm tội “mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào khoản 1, khoản 5 Điều 251; các điểm s và t khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Văn M 27 (hai mươi bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 10 tháng 3 năm 2022.

Về hình phạt bổ sung: Xử phạt bị cáo Lê Văn M số tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy số ma túy đã thu giữ đựng trong phong bì thư dán kín.

Tịch thu, tiêu hủy 01 chiếc bật lửa ga màu đỏ.

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 200.000 đồng.

(Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản giữa Công an huyện Mỹ Lộc và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Lộc ngày 03 tháng 6 năm 2022).

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Lê Văn M phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo Lê Văn M có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án quy định tại Điều 7 và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Viện Kiểm sát ND huyện Mỹ Lộc và tỉnh Nam Định;
- Công an huyện Mỹ Lộc;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định;
- Tòa án ND tỉnh Nam Định;
- Chi cục Thi hành án DS huyện Mỹ Lộc;
- Ủy ban ND xã M, huyện L;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Trần Đức Cường